

**QUYẾT ĐỊNH**

**Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của  
HĐND huyện về việc thông qua Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý  
rác hữu cơ tại nguồn và chính sách về bảo vệ môi trường  
giai đoạn 2021-2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông qua Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn và ban hành chính sách về bảo vệ môi trường;*

*Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường và Phòng Tài chính - Kế hoạch,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện về việc thông qua Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn và chính sách về bảo vệ môi trường giai đoạn 2021-2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- TTr Huyện ủy, TTr HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**Nguyễn Việt Hưng**

**QUY ĐỊNH****Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của  
HĐND huyện về việc thông qua Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý  
rác hữu cơ tại nguồn và chính sách về bảo vệ môi trường  
giai đoạn 2021-2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 30/3/2021  
của Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân)*

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi, đối tượng, nguyên tắc áp dụng và nguồn kinh phí****1. Phạm vi điều chỉnh:**

Các hoạt động phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại nguồn; hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt của các tổ chức dịch vụ môi trường trên địa bàn huyện.

**2. Đối tượng áp dụng:**

a) Các hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh hoặc có khẩu không kinh doanh thực hiện phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại nguồn.

b) Các tổ chức dịch vụ môi trường hoạt động trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

**3. Nguồn kinh phí:**

a) Ngân sách huyện đảm bảo 100% nguồn kinh phí để thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện.

b) Kinh phí tổ chức tuyên truyền, vận động; quản lý, chỉ đạo, tập huấn; kiểm tra, nghiệm thu, thẩm định kết quả thực hiện chính sách thuộc cấp nào được cấp có thẩm quyền giao chủ trì thực hiện thì do ngân sách cấp đó tự đảm bảo để thực hiện có hiệu quả.

**Điều 2. Xây dựng, phân bổ kế hoạch****1. Xây dựng kế hoạch**

a) Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nội dung hỗ trợ được quy định tại Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện và nhu cầu thực tế

tổ chức rà soát, tổng hợp, đăng ký kế hoạch thực hiện chính sách trên địa bàn hằng năm gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/9 hằng năm.

b) Trên cơ sở nhu cầu, kế hoạch đăng ký hằng năm của Ủy ban nhân dân cấp xã gửi đến, Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu đăng ký kế hoạch thực hiện chính sách toàn huyện, gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 15/10 hằng năm.

c) Trên cơ sở nhu cầu đăng ký kế hoạch thực hiện chính sách toàn huyện hằng năm do Phòng Tài nguyên và Môi trường gửi đến, Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp phòng chuyên môn, địa phương liên quan thẩm định, cân đối nguồn lực, tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chính sách năm sau trước ngày 31/12 hằng năm theo quy định.

## **2. Phân bổ kế hoạch hỗ trợ:**

a) Căn cứ vào dự toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách được HĐND huyện phê chuẩn, phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp Kế hoạch chi tiết hỗ trợ thực hiện chính sách toàn huyện trình UBND huyện phê duyệt; đồng thời gửi Quyết định phê duyệt Kế hoạch chi tiết hỗ trợ sau khi đã được UBND huyện phê duyệt cho phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng quy định.

b) Căn cứ vào dự toán kinh phí được HĐND huyện phân bổ và Kế hoạch chi tiết hỗ trợ thực hiện chính sách toàn huyện do phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu, UBND huyện phê duyệt Kế hoạch chi tiết hỗ trợ thực hiện chính sách toàn huyện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, UBND huyện sẽ chủ động điều chỉnh Kế hoạch chi tiết hỗ trợ đã phê duyệt để đảm bảo, phù hợp với tình hình thực tế địa phương (nếu cần thiết) nhưng không vượt quá kế hoạch kinh phí phân bổ hằng năm.

c) Điều chỉnh Kế hoạch chi tiết hỗ trợ chính sách: Sau khi được UBND huyện phê duyệt Kế hoạch chi tiết hỗ trợ thực hiện chính sách cho các địa phương, đơn vị, đến ngày 15/9 hằng năm địa phương nào không thực hiện hoặc thực hiện không hết khối lượng sẽ điều chuyển sang cho địa phương khác thực hiện tốt hơn. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện quyết định điều chuyển theo quy định.

## **Điều 3. Quy trình thực hiện nghiệm thu, thẩm định, phê duyệt hỗ trợ; cấp phát, quản lý, kiểm tra, thanh tra kinh phí hỗ trợ**

1. Các tổ chức, cá nhân căn cứ nội dung hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 137/NQ-HĐND; Kế hoạch chi tiết hỗ trợ đã được phê duyệt, tiến hành thực hiện xây dựng hoàn thành mô hình, báo cáo về UBND cấp xã, UBND cấp xã tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân tiến hành tổ chức kiểm tra, nghiệm thu, tổng hợp danh sách kèm theo Tờ trình đề xuất hỗ trợ và hồ sơ liên quan theo quy định, gửi về UBND huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường).

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường căn cứ Tờ trình kèm theo hồ sơ đề xuất hỗ trợ của UBND cấp xã gửi đến, chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng chuyên môn liên quan tổ chức kiểm tra, thẩm định, xác định mô hình đủ điều kiện hỗ trợ chính sách theo quy định, tổng hợp báo cáo UBND huyện phê duyệt hỗ trợ chính sách theo quy định.

3. Hồ sơ hỗ trợ: Gồm 3 bộ, trong đó 01 bộ gửi về UBND huyện để tổ chức thẩm định, phê duyệt hỗ trợ; 01 bộ được lưu trữ tại UBND các xã (đơn vị nghiệm thu, thanh toán) và 01 bộ lưu tại các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ.

4. Thời gian UBND cấp xã nộp hồ sơ hỗ trợ: Được chia thành 02 đợt/năm (đợt 1: Từ ngày 01/6 đến 10/6; đợt 2: Từ ngày 01/10 đến 10/10. Riêng nội dung chính sách hỗ trợ tiền vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật từ các khu vực lưu chứa sau sử dụng trên địa bàn các xã, thị trấn nhận hồ sơ đề xuất một đợt từ 01/6 đến 10/6).

5. Niêm yết, công khai: Căn cứ Quyết định phê duyệt hỗ trợ, Quyết định cấp kinh phí hỗ trợ chính sách của UBND huyện, UBND cấp xã thực hiện niêm yết, công khai tại trụ sở UBND cấp xã, đồng thời thông báo cho các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ biết và thực hiện giải ngân số tiền hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định cấp kinh phí hỗ trợ của UBND huyện.

6. Cấp phát kinh phí hỗ trợ: Sau khi có Quyết định phê duyệt hỗ trợ của UBND huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện cấp kinh phí hỗ trợ về UBND cấp xã, UBND cấp xã thực hiện giải ngân số tiền hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

7. Công tác báo cáo của UBND cấp xã: Định kỳ hằng năm, UBND cấp xã báo cáo kết quả giải ngân, quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách theo quy định, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ban liên quan trước ngày 31/01 của năm liền kề.

8. Quản lý kinh phí hỗ trợ: Kinh phí hỗ trợ được quản lý, sử dụng và quyết toán vào ngân sách nhà nước các cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

9. Kiểm tra, thanh tra: Các phòng, ban, ngành chuyên môn liên quan cấp huyện theo chức năng nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, thanh tra (khi cần thiết) về kết quả thực hiện chính sách tại địa phương, đơn vị theo quy định pháp luật.

## **Chương II** **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Mục 1** **CHÍNH SÁCH PHÂN LOẠI RÁC SINH HOẠT, XỬ LÝ RÁC HỮU CƠ** **TẠI NGUỒN GIAI ĐOẠN 2021 - 2023**

**Điều 4.** Chính sách hỗ trợ quy định tại Khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND của HĐND huyện: “1. *Ngân sách huyện hỗ trợ một lần cho các cuộc tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn từng thôn, tổ dân phố các nội dung đề án; kỹ thuật phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại vườn hộ, mức hỗ trợ tối đa 5 triệu đồng/thôn, tổ dân phố*”:

**1. Đối tượng được hỗ trợ:** Cán bộ, công chức; các tổ chức đoàn thể; cán bộ thôn xóm thực hiện công tác tuyên truyền, tập huấn.

**2. Mức hỗ trợ cụ thể:** Mức hỗ trợ là 30.000 đồng/hộ đạt yêu cầu về phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại nguồn nhưng tối đa không quá 5 triệu đồng/thôn, tổ dân phố.

**3. Điều kiện hỗ trợ:**

- Các xã/thị trấn đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô thị văn minh; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, vườn mẫu hoặc nằm trong khung kế hoạch thực hiện đã được UBND huyện phê duyệt.

- Đã tổ chức tập huấn tại Nhà văn hóa các thôn/tổ dân phố do UBND các xã, thị trấn và các tổ chức đoàn thể cấp xã đồng chủ trì cho người dân của từng khu dân cư thuộc xã/thị trấn đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô thị văn minh hoặc khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, vườn mẫu hoặc nằm trong khung kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Mỗi thôn/tổ dân phố có hộ gia đình thực hiện phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại vườn hộ đạt yêu cầu, được UBND xã nghiệm thu, UBND huyện kiểm tra, thẩm định, xác định mô hình đủ điều kiện hỗ trợ và được UBND phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ.

**4. Quy trình thực hiện:**

- UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cấp xã, thị trấn thống nhất, phân công mỗi tổ chức Hội liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân... đảm nhận một hoặc một số thôn/tổ dân phố trên địa bàn xã về công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện;

- UBND các xã, thị trấn phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, Hội liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân... đã được phân công và ban cán sự thôn/tổ dân phố tổ chức mời các hộ gia đình, cá nhân để tập huấn, tuyên truyền tại từng địa bàn, từng thôn/tổ dân phố tại Nhà văn hóa thôn;

+ Cán bộ thôn xóm thông báo trên Hệ thống phát thanh, phổ biến lồng ghép tại cuộc họp của từng thôn/tổ dân phố;

+ Các tổ chức chính trị - xã hội theo địa bàn thôn/tổ dân phố đảm nhận tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đến từng cá nhân, hộ gia đình.

- Căn cứ kết quả thực hiện đạt yêu cầu của người dân về phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại nguồn, UBND xã, thị trấn tiến hành kiểm tra, nghiệm thu số lượng các hộ đạt yêu cầu, lập tờ trình đề nghị UBND huyện thẩm định, phê duyệt hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện; đồng thời đề nghị UBND huyện hỗ trợ cho cán bộ thực hiện công tác tập huấn, tuyên truyền, vận động người dân thực hiện đạt yêu cầu.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu UBND huyện ban hành quyết định phê duyệt danh sách, số tiền hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân thực hiện phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại nguồn đạt yêu cầu và phê duyệt hỗ trợ cho UBND cấp xã thực hiện công tác tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện. UBND xã, thị trấn cấp phát cho hộ gia đình thực hiện đạt yêu cầu và những cán bộ thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn.

### **5. Hồ sơ hỗ trợ.**

- Quyết định công nhận đạt chuẩn hoặc Văn bản phê duyệt kế hoạch thực hiện xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô thị văn minh; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, vườn mẫu của cơ quan có thẩm quyền;

- Tờ trình đề nghị hỗ trợ của UBND cấp xã;

- Giấy mời tập huấn cho người dân từng thôn/tổ dân phố của UBND xã, thị trấn chủ trì, phối hợp các tổ chức đoàn thể cấp xã được phân công có thành phần mời là Phòng Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức đoàn thể cấp huyện tham dự; được gửi trên hệ thống hồ sơ công việc;

- Một số hình ảnh về cuộc tập huấn (bao gồm hình ảnh có dòng chữ của tên thôn/tổ dân phố, dòng maket về nội dung tập huấn và hình ảnh của người dân tham dự tập huấn).

- Biên bản nghiệm thu các hộ gia đình thực hiện phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại vườn hộ đạt yêu cầu của UBND cấp xã.

- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

**Điều 5.** Chính sách hỗ trợ quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND của HĐND huyện: “2. Ngân sách huyện hỗ trợ cho công tác in ấn tờ rơi tuyên truyền phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn bằng các biện pháp phù hợp để cấp phát cho các hộ gia đình”:

#### **1. Điều kiện hỗ trợ:**

Hỗ trợ tờ rơi tuyên truyền cho các hộ gia đình thuộc các xã/thị trấn đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô thị văn minh; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, vườn mẫu hoặc nằm trong khung kế hoạch thực hiện đã được UBND huyện phê duyệt.

#### **2. Quy trình thực hiện:**

Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp địa phương để xây dựng mẫu Tờ rời; trực tiếp ký hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng thẩm định giá, in ấn theo quy định. Sau khi hoàn thành việc in ấn, cấp phát cho hộ gia đình thuộc các xã/thị trấn đã được công nhận nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô thị văn minh; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, vườn mẫu hoặc nằm trong khung kế hoạch thực hiện đã được UBND huyện phê duyệt.

### **3. Hồ sơ hỗ trợ.**

- Quyết định công nhận hoặc Văn bản phê duyệt khung kế hoạch thực hiện xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô thị văn minh; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, vườn mẫu của cơ quan có thẩm quyền;

- Hồ sơ, thủ tục thực hiện in ấn Tờ rời theo quy định (Quyết định in ấn của UBND huyện, thẩm định giá của đơn vị tư vấn, Quyết định phê duyệt dự toán, Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu in ấn);

- Hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng in ấn Tờ rời, hóa đơn tài chính;

- Biên bản giao nhận Tờ rời giữa phòng Tài nguyên và Môi trường với UBND cấp xã.

- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

**Điều 6.** Chính sách hỗ trợ quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND của HĐND huyện: *“Ngân sách huyện hỗ trợ 200 nghìn đồng cho mỗi hộ gia đình có diện tích đất vườn đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung sau: (1) Có 02 thùng/giỏ để lưu chứa nhóm rác hữu cơ và nhóm rác còn lại sau khi phân loại; (2) Có một hoặc các công trình xử lý rác hữu cơ (hố đào, nhà ủ phân trong chăn nuôi, thùng compost...) tại vườn hộ gia đình; (3) Thực hiện phân loại rác sinh hoạt gắn với tự xử lý rác hữu cơ tại công trình của hộ gia đình đạt yêu cầu và cam kết thực hiện lâu dài”.*

#### **1. Điều kiện hỗ trợ:**

- Các xã/thị trấn đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô thị văn minh; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, vườn mẫu hoặc nằm trong khung kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Các hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh hoặc có khâu không kinh doanh trên địa bàn;

- Có diện tích đất vườn có khả năng xử lý rác hữu cơ tại vườn lâu dài;

- Có 02 thùng/giỏ để lưu chứa nhóm rác hữu cơ và nhóm rác còn lại sau khi phân loại (khuyến khích hai thùng/giỏ có màu sắc khác nhau, trong đó thùng/giỏ màu xanh chứa rác hữu cơ);

- Có ít nhất một trong các công trình xử lý rác hữu cơ (hố đào; nhà ủ phân trong chăn nuôi đảm bảo tách biệt với chuồng nuôi, đảm bảo vệ sinh môi trường; thùng compost...) tại vườn hộ gia đình;

- Đã thực hiện phân loại rác sinh hoạt và đã xử lý rác hữu cơ tại nguồn bằng các phương pháp: Đưa toàn bộ rác hữu cơ sau khi phân loại vào công trình xử lý rác hữu cơ tại nguồn để xử lý mà không đưa rác hữu cơ ra ngoài cho các tổ chức dịch vụ môi trường.

- Cam kết thực hiện lâu dài không đưa rác hữu cơ ra ngoài cho các tổ chức dịch vụ môi trường.

## **2. Quy trình thực hiện:**

- UBND xã/thị trấn tiến hành tổ chức kiểm tra thực tế, lập biên bản kiểm tra, nghiệm thu, chụp ảnh thùng phân loại, công trình xử lý rác hữu cơ của hộ gia đình kèm biên bản có đại diện hộ gia đình và thành viên cấp xã.

- UBND xã/thị trấn lập Tờ trình đề nghị UBND huyện hỗ trợ kèm danh sách, số tiền các đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các phòng, ngành liên quan tổ chức kiểm tra thực tế (*tối thiểu 15% số hộ đề nghị hỗ trợ*), tham mưu UBND huyện ban hành quyết định phê duyệt danh sách, số tiền hỗ trợ. Phòng Tài chính - Kế hoạch căn cứ quyết định phê duyệt danh sách, số tiền hỗ trợ, tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định cấp kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng.

- UBND xã/thị trấn căn cứ Quyết định cấp kinh phí của UBND huyện, thực hiện các hồ sơ thủ tục thanh toán, cấp phát tiền cho các đối tượng được hỗ trợ có lập danh sách ký nhận tiền hỗ trợ của các đối tượng có xác nhận của thôn/tổ dân phố để lưu trữ hồ sơ.

## **3. Hồ sơ hỗ trợ:**

- Quyết định công nhận hoặc Văn bản phê duyệt kế hoạch thực hiện xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô thị văn minh; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, vườn mẫu của cơ quan có thẩm quyền;

- Tờ trình kèm theo danh sách, số tiền các đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ đề nghị UBND huyện hỗ trợ của UBND xã/thị trấn (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường);

- Biên bản kiểm tra, nghiệm thu kèm chụp ảnh thùng phân loại, công trình xử lý rác hữu cơ của hộ gia đình có đại diện hộ gia đình và thành viên cấp xã.

- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

## **Mục 2**

### **CHÍNH SÁCH VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**



**Điều 7.** Chính sách hỗ trợ quy định tại Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện: “1. Ngân sách huyện hỗ trợ tiền vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật từ các khu vực lưu chứa sau sử dụng trên địa bàn các xã, thị trấn”:

### **1. Điều kiện hỗ trợ:**

- Các địa phương đã có bể chứa, khu vực lưu chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật;

- Có tổ thu gom rác thải của địa phương đảm nhận nhiệm vụ thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật từ bể chứa đến khu vực lưu chứa;

- Bể chứa, khu vực lưu chứa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

### **2. Quy trình thực hiện:**

- Định kỳ ngày 01/01 của năm tiếp theo, UBND các xã, thị trấn lập Tờ trình xác định khối lượng phát sinh tại các “Khu vực lưu chứa” bao gói thuốc bảo vệ thực vật được thu gom từ các bể chứa do tổ vệ sinh môi trường tại các địa phương thực hiện; đề xuất UBND huyện ký hợp đồng vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn phát sinh của năm trước đó của từng địa phương.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã/thị trấn trực tiếp ký hợp đồng, nghiệm thu khối lượng, thanh toán theo khối lượng phát sinh thực tế với đơn vị vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật có chức năng theo quy định.

### **3. Hồ sơ hỗ trợ:**

- Tờ trình đề nghị hỗ trợ của UBND xã/thị trấn.

- Hợp đồng vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với đơn vị có chức năng trên địa bàn của 17 xã, thị trấn.

- Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng với đơn vị có chức năng trên địa bàn của 17 xã, thị trấn.

- Hoá đơn tài chính liên quan đến khối lượng bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã được nghiệm thu khối lượng.

- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

**Điều 8.** Chính sách hỗ trợ tại các Khu xử lý rác thải sinh hoạt quy định tại Khoản 2, 3, 5, 6, Điều 2, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện.

### 1. Điều kiện hỗ trợ:

Các cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện có Giấy đăng ký kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực xử lý rác thải sinh hoạt; đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; có hồ sơ giao đất/cho thuê đất; có Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt/xác nhận và văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường trước khi chính thức hoạt động xử lý chất thải rắn sinh hoạt (nếu có).

### 2. Quy trình thực hiện:

- Đơn vị xử lý rác thải sinh hoạt lập Tờ trình đề nghị hỗ trợ kèm theo hồ sơ liên quan gửi về phòng Tài nguyên và Môi trường để được kiểm tra, thẩm định trình UBND huyện phê duyệt hỗ trợ.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng kiểm tra, nghiệm thu, thẩm định xác định đủ điều kiện trình UBND huyện phê duyệt hỗ trợ.

### 3. Hồ sơ hỗ trợ:

a) Đối với nội dung hỗ trợ quy định tại Khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND của HĐND huyện: *“Ngân sách huyện hỗ trợ 70% tổng giá trị lò đốt mới xử lý rác sinh hoạt của cơ sở xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn huyện được cơ quan có thẩm quyền cho phép lắp đặt, đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành, tối đa không quá 4,5 tỷ đồng/lò đốt”*:

- Tờ trình (đơn) đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; Văn bản đề xuất của UBND cấp xã;

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền;

- Hồ sơ giao đất/cho thuê đất;

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt/xác nhận;

- Văn bản thống nhất của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường về công nghệ lò đốt.

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường;

- Quy hoạch chi tiết, Dự toán đầu tư xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hợp đồng và thanh lý hợp đồng xây dựng, lắp đặt lò đốt rác (kèm theo các hồ sơ, hóa đơn tài chính để xác định chi phí xây dựng).

- Biên bản nghiệm thu mô hình thực hiện chính sách của UBND cấp xã;

- Biên bản kiểm tra, thẩm định, xác định mô hình đủ điều kiện hỗ trợ của huyện do phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với phòng Tài

chính - Kế hoạch, địa phương để thực hiện (khi tổ chức kiểm tra, thẩm định có thể mời thêm thành phần các sở, ngành chuyên môn có liên quan).

- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

b) Đối với nội dung hỗ trợ quy định tại Khoản 3, Điều 2, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND của HĐND huyện: “3. Ngân sách huyện hỗ trợ 50% tổng kinh phí xây dựng/mua sắm các công trình, máy móc mới: nhà xưởng, máy xé rác, máy sàng rác, băng chuyền, xe xúc lật tại cơ sở xử lý rác sinh hoạt, tối đa không quá 1 tỷ đồng/cơ sở”:

- Tờ trình (đơn) đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; Văn bản đề xuất của UBND cấp xã;

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền;

- Hồ sơ giao đất/cho thuê đất;

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt/xác nhận;

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường;

- Quy hoạch chi tiết; Dự toán đầu tư xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hợp đồng và thanh lý hợp đồng mua, xây dựng, lắp đặt nhà xưởng, máy xé rác, máy sàng rác, băng chuyền, xe xúc lật;

- Biên bản nghiệm thu mô hình thực hiện chính sách của UBND cấp xã;

- Biên bản kiểm tra, thẩm định, xác định mô hình đủ điều kiện hỗ trợ của huyện do phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, địa phương để thực hiện (khi tổ chức kiểm tra, thẩm định có thể mời thêm thành phần các sở, ngành chuyên môn có liên quan).

- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

c) Đối với nội dung hỗ trợ quy định tại Khoản 5, Điều 2, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND của HĐND huyện: “5. Hỗ trợ 50% kinh phí mua cần mới tại các nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt, tối đa không quá 150 triệu đồng/cơ sở”:

- Tờ trình (đơn) đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; Văn bản đề xuất hỗ trợ của UBND cấp xã;

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền;

- Hồ sơ giao đất/cho thuê đất;

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt/xác nhận;

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường;

- Quy hoạch chi tiết; dự toán đầu tư xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hợp đồng và thanh lý hợp đồng mua, xây dựng, lắp đặt cân; hóa đơn tài chính.

- Có phiếu cân hoặc biên bản xác nhận khối lượng rác thải sinh hoạt trong tháng gần nhất của các địa phương qua cân mà cơ sở đã ký hợp đồng xử lý rác thải sinh hoạt.

- Biên bản nghiệm thu mô hình thực hiện chính sách của UBND cấp xã;

- Biên bản kiểm tra, thẩm định, xác định mô hình đủ điều kiện hỗ trợ của huyện (do phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, địa phương để thực hiện).

- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

e) Đối với nội dung hỗ trợ quy định tại Khoản 6, Điều 2, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND của HĐND huyện: “6. Ngân sách huyện hỗ trợ cơ sở hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt mua xe chuyên dụng mới để thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt, mức hỗ trợ bằng 70% giá trị xe, tối đa không quá 1 tỷ đồng/xe”.

- Tờ trình (đơn) đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; Văn bản đề xuất của UBND cấp xã;

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền;

- Hồ sơ giao đất/cho thuê đất;

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt/xác nhận;

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường;

- Báo cáo kết quả hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trong năm của cơ sở trên ít nhất 05 địa bàn xã, thị trấn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi hoạt động.

- Hợp đồng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt của cơ sở với ít nhất 05 xã.

- Cam kết của cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt về việc hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trong thời gian ít nhất 05 năm kể từ thời điểm được hỗ trợ trên địa bàn ít nhất 05 địa phương và hoàn trả kinh phí hỗ trợ nếu không thực hiện đúng cam kết;

- Hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng mua xe chuyên dùng, hóa đơn tài chính;

- Hồ sơ giấy phép đăng ký mới xe chuyên dùng vận chuyển rác thải sinh hoạt được hỗ trợ.

- Biên bản nghiệm thu mô hình thực hiện chính sách của UBND cấp xã;
- Biên bản kiểm tra, thẩm định, xác định mô hình đủ điều kiện hỗ trợ của huyện (do phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, địa phương để thực hiện).
- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

**Điều 9.** Chính sách hỗ trợ quy định tại Khoản 4, Điều 2, Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện: “4. Ngân sách huyện hỗ trợ chế phẩm sinh học xử lý mùi cho 2 cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt hằng năm, mỗi cơ sở 15 triệu đồng/năm”:

### **1. Điều kiện hỗ trợ:**

Các cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

### **2. Quy trình thực hiện:**

Trên cơ sở Kế hoạch chi tiết hỗ trợ được phân bổ, Phòng Tài nguyên và Môi trường trực tiếp ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thẩm định giá, thực hiện hồ sơ thủ tục mua sắm, ký hợp đồng với đơn vị cung ứng chế phẩm sinh học và thực hiện giao nhận chế phẩm đến tại đơn vị (trụ sở cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt), thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

### **3. Hồ sơ hỗ trợ:**

- Hồ sơ thủ tục mua sắm chế phẩm sinh học theo quy định (Quyết định mua sắm của UBND huyện, thẩm định giá của đơn vị tư vấn, Quyết định phê duyệt dự toán, Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu);

- Hợp đồng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn tài chính và hồ sơ thanh toán kinh phí mua chế phẩm sinh học giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với bên bán chế phẩm;

- Biên bản bàn giao chế phẩm giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với bên bán và các cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt.

- Quyết định phê duyệt danh sách và số tiền hỗ trợ của UBND huyện.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

#### **1. Phòng Tài nguyên và Môi trường:**

a) Chủ trì tham mưu, ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện và Quyết định hướng dẫn thực hiện chính sách này.

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng chuyên môn, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, thẩm định, xác định mô hình đủ điều kiện hỗ trợ của từng đối tượng và tham mưu UBND huyện phê duyệt danh sách đối tượng đủ điều kiện và số tiền được hỗ trợ theo quy định.

e) Hằng năm, lập kế hoạch hoạt động về khối lượng, nội dung cụ thể dự toán nhu cầu kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND huyện phê duyệt Kế hoạch chi tiết hỗ trợ hằng năm theo quy định.

d) Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn hằng năm theo quy định.

### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện bố trí và phân bổ kinh phí trong dự toán thu, chi ngân sách hằng năm; trình UBND huyện phê duyệt Kế hoạch chi tiết hỗ trợ chính sách hằng năm theo quy định.

b) Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hỗ trợ chính sách theo quy định.

c) Căn cứ Quyết định phê duyệt danh sách, số tiền hỗ trợ để tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định cấp kinh phí cho các đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

### **3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng:**

Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hỗ trợ chính sách theo quy định.

### **4. UBND các xã, thị trấn:**

a) Căn cứ nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách hằng năm, UBND cấp xã lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách hằng năm gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND huyện (qua phòng Tài chính - Kế hoạch) theo quy định;

b) Tuyên truyền cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông qua Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn và ban hành chính sách về bảo vệ môi trường và quyết định hướng dẫn của UBND huyện;

c) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cấp xã, thị trấn thống nhất mỗi tổ chức (liên hiệp phụ nữ, đoàn thanh niên, hội nông dân...) đảm nhận một hoặc nhiều thôn/tổ dân phố trên địa bàn xã về công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện. Kết quả thực hiện của người dân về phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại nguồn đạt yêu cầu trên địa bàn từng thôn/tổ dân phố là căn cứ để đánh giá

hiệu quả của công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn của tổ chức đoàn thể cấp xã được phân công.

d) UBND các xã, thị trấn phối hợp các tổ chức đã được phân công và ban cán sự thôn/tổ dân phố tổ chức mời các hộ gia đình, cá nhân để tập huấn, tuyên truyền tại từng địa bàn từng thôn/tổ dân phố tại Nhà văn hóa thôn;

e) Thực hiện kiểm tra, nghiệm thu, lập tờ trình đề nghị phê duyệt hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng chính sách là các hộ gia đình, cá nhân thực hiện đạt yêu cầu về phân loại rác sinh hoạt gắn xử lý rác hữu cơ tại nguồn, đảm bảo đúng đối tượng, không xảy ra sai sót, lợi dụng chính sách. Trường hợp phát hiện các vi phạm về hỗ trợ chính sách, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và cán bộ liên quan phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật.

f) Thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định của luật ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

g) Chủ động xây dựng các cơ chế chính sách của địa phương để khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân tham gia thực hiện phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại nguồn.

#### **5. Trách nhiệm của thôn/tổ dân phố:**

a) Phổ biến, tuyên truyền công tác phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại vườn hộ trên các phương tiện truyền thanh thôn xóm, lồng ghép các cuộc họp, các quá trình hoạt động tại thôn/tổ dân phố để người dân tham gia thực hiện.

b) Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, giúp đỡ trực tiếp người dân thực hiện đạt yêu cầu đề ra.

c) Thường xuyên, định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các hộ gia đình, cá nhân đã được hỗ trợ chính sách trên địa bàn thôn/tổ dân phố để có biện pháp xử lý kịp thời, đồng thời báo cáo UBND xã, thị trấn.

#### **6. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan:**

a) Thực hiện xây dựng mô hình sản xuất, kinh doanh đảm bảo quy trình, quy định, có hiệu quả; đồng thời quản lý, sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, theo quy định của pháp luật.

b) Trong trường hợp tổ chức, cá nhân đang thụ hưởng chính sách mà có sự thay đổi về chủ sở hữu dưới mọi hình thức, phải báo cáo cơ quan có thẩm quyền hoặc đơn vị chủ quản và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

**7. UBMTTQ Việt Nam; các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và Trung tâm Văn hóa - Truyền thông, các phòng, ban, cơ quan cấp huyện:**

a) Chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện và Quyết định này để các địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn huyện được biết, tổ chức thực hiện chính sách có hiệu quả.

b) Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội liên hiệp phụ nữ, đoàn thanh niên, hội nông dân... phối hợp chính quyền địa phương để phân công cho các tổ chức một hoặc một số địa bàn thôn/tổ dân phố. Các tổ chức mặt trận được phân công phối hợp chính quyền địa phương để thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, giúp đỡ thực hiện phân loại rác sinh hoạt gắn với xử lý rác hữu cơ tại nguồn đạt yêu cầu đề ra. Kết quả số hộ thực hiện đạt yêu cầu cuối năm sẽ là căn cứ đánh giá hiệu quả quá trình thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện và gắn với công tác thi đua, khen thưởng. Thường xuyên, định kỳ kiểm tra, giám sát, theo dõi các đối tượng hộ gia đình, cá nhân của thôn/tổ dân phố do tổ chức mình phụ trách đã được nghiệm thu, hỗ trợ chính sách để kịp thời nhắc nhở, hướng dẫn người dân duy trì thực hiện thường xuyên; kịp thời báo cáo UBND xã, thị trấn các đối tượng sau khi được hỗ trợ chính sách nhưng không thực hiện để có biện pháp xử lý theo cam kết của hộ gia đình.

#### **8. Kiểm tra, thanh tra, giám sát:**

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát (khi cần thiết) về kết quả thực hiện chính sách tại các địa phương, đơn vị theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 11. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện chính sách, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời báo cáo bằng văn bản gửi về UBND huyện (qua các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch và các phòng chuyên môn liên quan) để kịp thời hướng dẫn xử lý, trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Viết Hưng**